

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 21-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Chu Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2
- Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1992 tại tỉnh Thanh Hoá. Nơi thường trú: Tổ dân phố K, phường S, tỉnh Thanh Hoá; nơi tạm trú: Thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kỹ sư cầu đường; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1957 và bà Lê Thị L, sinh năm 1958; có vợ: Trương Thị Khánh H, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2025; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-6-2025 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Triệu Minh L, (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Trịnh Đại L, sinh năm 1986,

2. Chị Triệu Ngọc Q, sinh năm 1989,

Cùng địa chỉ: Xóm M, xã A, tỉnh T, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu T, vắng mặt
2. Chị Vi Thị H, vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Thế T, vắng mặt.
4. Chị Nguyễn Thị H, vắng mặt.
5. Chị Nguyễn Thị Nụ Q, vắng mặt.
6. Anh Lê Huy T, vắng mặt.
7. Anh Bùi Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 23-5-2025, Lê Văn T, sinh năm 1992, trú tại: Tổ dân phố K, phường S, tỉnh Thanh Hóa, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, màu đen, biển kiểm soát 36C-367.xx chở theo Vi Thị H, sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; Nguyễn Thế T, sinh năm 1985, Nguyễn Thị H, sinh năm 1991, cùng trú tại thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn và Nguyễn Hữu T, sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa di chuyển trên quốc lộ 4A theo hướng C đi L. Khi đi đến trước cửa Trung tâm Văn hóa huyện T (cũ), thuộc đoạn Km 51+600, QL4A, thuộc khu C, xã T, tỉnh Lạng Sơn, Lê Văn T bật xi nhan trái điều khiển xe ô tô rẽ qua phần đường ngược chiều để đi vào đường quốc lộ 3B nhưng khi xe ô tô di chuyển được 1/3 thân xe sang phần đường ngược chiều của quốc lộ 4A thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 20C1-311.93 do Triệu Minh L, sinh năm 1996, trú tại xã A, tỉnh T điều khiển chở theo Bùi Văn H, sinh năm 1987, trú tại xã P, tỉnh T đang đi trên QL4A theo hướng L đi C, vắng sang phần đường ngược chiều (hướng C đi L) quốc lộ 4A. Hậu quả: Xe mô tô do Triệu Minh L điều khiển đâm thẳng vào phần sườn xe, cánh cửa xe bên phải phía trước của ô tô, Triệu Minh L, Bùi Văn H cùng xe mô tô bị đổ ngã ra đường bị thương, được đưa đến Trung tâm Y tế T, tỉnh Lạng Sơn cấp cứu, nhưng sau đó Triệu Minh L tử vong; các phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận thông tin, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định cơ quan chuyên môn và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để làm rõ nguyên nhân vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vị trí được xác định tại khe mở dải phân cách gần khu vực Km 51+600 QL4A thuộc địa phận khu 1, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn C, xã T, tỉnh Lạng Sơn) là ngã tư giao nhau giữa QL4A và QL3B, không có đèn giao thông. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa áp phan, bằng phẳng, chia làm 02 phần đường, mỗi phần đường có chiều rộng 6,8m, phía bên phải hai phần đường là lề đường, cống, vỉa hè, ở giữa đường có dải phân cách dạng bó vỉa được trồng cây có chiều cao trung bình

0,8m. Hai dải phân cách liên tiếp (khe mở dải phân cách) cách nhau 20m. Hai đầu của dải phân cách có biển báo cấm đi ngược chiều.

Hiện trường không còn nguyên vẹn do quá trình cấp cứu người bị nạn, các dấu vết còn lại tại hiện trường được ghi nhận như sau:

Vị trí số 01 là xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ đen, gắn biển kiểm soát 20C1-31193, trong tình trạng đổ nghiêng trên mặt đường, đầu xe quay hướng đi C, đuôi xe hướng đi thành phố L, trục trước bánh xe cách mốc chuẩn 13m, cách mép chuẩn 4,8m, trục sau bánh xe cách mốc chuẩn 14,1m, cách mép chuẩn 5,5m.

Vị trí số 02 là vết cày trượt trên mặt đường dạng đứt quãng có diện tích 2,85mx0,01m. Đầu vết cách mốc chuẩn 15,1m, cách mép chuẩn 7,85m. Cuối vết cách mốc chuẩn 13,9m, cách mép chuẩn 5,5m. Có chiều hướng từ đầu vết về phía xe mô tô (vị trí số 01), kết thúc tại chân chống giữa xe mô tô (vị trí 01).

Vị trí số 03 là vết cày trượt trên mặt đường dạng đứt quãng có diện tích 2,8mx0,01m. Đầu vết cách mốc chuẩn 15m, cách mép chuẩn 7m. Cuối vết cách mốc 13,9m cách mép chuẩn 4,75m. Chiều hướng từ đầu vết đến điểm chạm của đầu tay nắm bên trái xe mô tô (vị trí 01) với mặt đường.

Vị trí số 04 là vũng máu còn ướt trên mặt đường diện tích 1mx1,1m. Tâm vết cách mốc chuẩn 16,4m, cách mép chuẩn 8,6m.

Vị trí số 05 là vùng mảnh vỡ, đồ vật gồm: Dép, ốp gương ô tô, ốp nhựa... .Trải dài từ khe mở dải phân cách đến đầu đường quốc lộ 3B có diện tích 12mx5m. Đầu diện cách mốc chuẩn 15,7m, cách mép chuẩn 16,7m.

Ngoài ra không phát hiện thêm dấu vết gì.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu FORD màu đen gắn biển kiểm soát 36C-367.xx, loại xe ô tô tải, sản xuất năm 2021, hạn kiểm định đến 01-11-2025, các hư hỏng và dấu vết do tai nạn gồm: Ốp nhựa hộc hút gió bên phải xe bung ra khỏi vị trí ban đầu diện tích 16cmx23cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm; gương chiếu hậu bên phải cong gập từ trước về sau, phần ốp nhựa bảo vệ và gương bung ra khỏi vị trí ban đầu, điểm thấp nhất cách mặt đất 125cm; kính cửa trước bên phải bị nứt vỡ toàn bộ, khuyết một phần, tại vị trí góc dưới bên trái kính bám dính tổ hợp chất sinh học, điểm thấp nhất cách mặt đất 127cm; cánh cửa trước bên phải bẹp lõm, biến dạng mài trượt sạch bản, xước mài sơn diện tích 80cmx100cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 43cm; cánh cửa sau bên phải có nhiều vết mài trượt xước sơn, sạch bản bám dính tổ hợp chất màu đỏ (tập trung nhiều tại phần tay nắm cửa) có diện tích 65cmx90cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 53cm; mặt ngoài thùng xe bên phải có vết mài trượt sạch bản chiều hướng từ trước về sau có diện tích 150cmx70cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 72cm; bục hỗ trợ lên xuống bên phải cong gập từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất cách mặt đất 27cm.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER, biển kiểm soát 20C1-311.xx, các hư hỏng và dấu vết do tai nạn gồm: Gương chiếu hậu bị biến

dạng; tay ga bị vỡ khuyết, rách cao su; tay phanh có vết mài trượt diện 0,15mx0,01m; ốp đầu xe phía bên phải có vết mài trượt diện 0,03mx0,01m; ốp đầu xe phía bên trái có vết mài trượt diện 0,08mx0,01m; đầu tay nắm bên trái có vết trượt xước diện 0,01mx0,01m, lộ ánh kim; mặt nạ phía trước bên phải bị nứt vỡ, có vết mài trượt, bung bật; ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước, dưới, bên phải bị vỡ, ốp nhựa đèn tín hiệu bên phải có vết trượt xước, nứt vỡ diện 0,15mx0,03m; yếm xe bên phải, bên trái bị bung bật rời; sườn xe bên phải nứt vỡ diện 0,14x0,03m; ống xả có vết trượt xước diện 0,1mx0,03m.

Bản Kết luận giám định kỹ thuật số 90/GĐKT-ĐK ngày 11-6-2025 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, kết luận:

- Qua kiểm tra, xem xét và phân tích hiện trạng kỹ thuật của phương tiện, kết luận ô tô tải biển số 36C-367.xx khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Căn cứ vào các dấu vết, hư hỏng và hiện trạng kỹ thuật của phương tiện, kết luận xe mô tô biển số 20C1-311.xx khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết luận trung cầu định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 08-6-2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, kết luận: "Giá trị sửa chữa xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu sơn đen, biển kiểm soát 36C-367.xx đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 17.020.000 đồng; Giá trị sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 20C1-311.xx bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 2.488.000 đồng."

Biên bản khám nghiệm tử thi hồi 06 giờ 00 phút ngày 24-5-2025 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn và bản Kết luận giám định tử thi 422/KL-KTHS ngày 27-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, ghi nhận dấu vết và kết luận: Trên cơ thể tử thi Triệu Minh L có nhiều vết thương sây sát, rách ra cơ tập chung chủ yếu ở vùng đầu, mặt, cổ; Vết thương vùng cổ gây vỡ khí quả (sụn giáp), vỡ xương hàm dưới bên trái, rách đứt động mạch và tĩnh mạch chi phối vùng má mặt bên trái gây tràn máu vào đường thở; Trong lòng khí quản, phế quản gốc hai bên có nhiều máu và dịch bọt màu hồng.

Kết luận: Nguyên nhân chết là Suy hô hấp cấp do vết thương vùng cổ. Thời gian chết: Thời gian chết của tử thi so với thời điểm giám định tử thi là dưới 24 giờ".

Tại bản Kết luận giám định số 448/KL-KTHS ngày 19-6-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Trong mẫu máu thu của Triệu Minh Lực gửi giám định có chứa Ethanol (cồn), nồng độ 67 mg/100ml. Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Heroin, morphine, me thamphetamine, MDMA, ketamine, THC...).".

Phiếu kiểm tra số 08626 ngày 24-5-2025 của phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn, ghi nhận kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Văn T là 0.000mg/L.

Tại bản kết luận giám định số 420/KL-KTHS ngày 29-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Mẫu máu thu của Lê Văn T không tìm thấy Ethanol (cồn).

Phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu số 2500017918 ngày 24-5-2025 của Trung tâm y tế T đối với Lê Văn T cho kết quả âm tính đối với Amphetamin, Cần sa, Methamphetamin, Heroin và codeine.

Lê Văn T có giấy phép lái xe hạng B2 phù hợp với hạng xe được phép điều khiển.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 224/KLTTCT-TTPY ngày 15-8-2025 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn H tại thời điểm giám định là 02%; Cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên.

Hành vi của Lê Văn T đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 và khoản 3 Điều 15 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Cụ thể:

"Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe..."

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;..."

" Điều 15. Chuyển hướng xe

1. Chuyển hướng xe là tình huống giao thông mà xe rẽ trái hoặc rẽ phải hoặc quay đầu xe.

...3. Khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều và chỉ chuyển hướng khi không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác...."

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSKV2-HS ngày 03-9-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên, bị cáo không khai báo bổ sung. Về phần bồi thường thiệt hại, bị cáo trình bày trước khi mở phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được số tiền bồi thường thiệt hại là 273.500.00đ (hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) bao gồm toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản của bị hại đã bị hư hỏng. Đề nghị Tòa án xem xét ghi nhận sự thỏa thuận này.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Triệu Ngọc Q trình bày trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Về phần bồi thường thiệt hại gia

định chi đã thỏa thuận xong và nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản là 273.500.00đ (hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng), ngoài ra không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại về số tiền bồi thường thiệt hại cụ thể: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong số tiền là 273.500.00đ (hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) bao gồm toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản của bị hại đã bị hư hỏng cho anh Trịnh Đại L và chị Triệu Ngọc Q.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 3802060030xx mang tên Lê Văn T do Sở GTVT tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09-3-2020; 01 (một) căn cước công dân số 0380920020xx mang tên Lê Văn T do Cục CSQLHC về TTXH-BCA cấp ngày 19-8-2021.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai phạm của mình, rất ăn năn hối hận, mong được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt những người đại diện hợp pháp của bị hại, những người làm chứng, xét thấy người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên không ảnh hưởng đến phiên tòa ngày hôm nay. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 23-5-2025; Kết luận giám định kỹ thuật số 90/GĐKT-ĐK ngày 11-6-2025 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn; Kết luận trung cầu định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 08-6-2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự; bản Kết luận giám định tử thi 422/KL-KTHS ngày 27-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 23-5-2025, Lê Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, biển kiểm soát 36C-367.xx di chuyển trên quốc lộ 4A theo hướng C đi L, khi đi đến Km 51+600 thì điều khiển xe ô tô rẽ trái để đi vào quốc lộ 3B nhưng thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho phương tiện đang đi trên phần đường ngược chiều đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 20C1-311.xx do Triệu Minh L điều khiển chở theo Bùi Văn H gây tai nạn giao thông. Hậu quả Triệu Minh L tử vong, Bùi Văn H bị thương tích 02%, thiệt hại về tài sản là 2.488.000đ (hai triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng). Do đó hành vi của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm tới khách thể là trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo cũng nhận thức được hành vi bản thân đã thực hiện là vi phạm pháp luật. Do bản thân không tuân thủ đầy đủ các quy định khi tham gia giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại như đã nêu trên.

[5] Hội đồng xét xử thấy rằng về phần bồi thường thiệt hại, trước khi mở phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận này. Xét thấy sự thỏa thuận này giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại này, cụ thể: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong số tiền là 273.500.00đ (hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) bao gồm toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản của bị hại đã bị hư hỏng cho anh Trịnh Đại L và chị Triệu Ngọc Q.

[6] Đề có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 273.500.000đ (hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng); người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Xét thấy bị cáo Lê Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này trong quá trình sinh sống ở địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng là đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[11] Theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 còn có hình phạt bổ sung là người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 (một) năm đến 05 (năm) năm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không đủ điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số

3802060030xx mang tên Lê Văn T do Sở GTVT tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09/3/2020; 01 (một) căn cước công dân số 0380920020xx mang tên Lê Văn T do Cục CSQLHC về TTXH.

[13] Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, màu sơn đen, biển kiểm soát: 36C-367.xx, số khung: RL2LMFF70MDR14939, số máy: P4AT4003263 (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36018269, biển số 36C-367.xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 16-11-2021; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 3684438 đối với phương tiện ô tô tải nhãn hiệu Ford, biển đăng ký 36C-367.60, có hiệu lực đến ngày 01-11-2025 đã trả lại cho bị cáo Lê Văn T do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 20C-311.xx, số khung RLCUG1010LY279389, số máy G3D4E1050323 (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 20005413, biển số 20C-311.xx do Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 11-11-2021; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 190152013985 mang tên Triệu Minh L do Sở GTVT tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 29-3-2018 đã trả lại cho chị Triệu Ngọc Q, sinh năm 1989, trú tại xóm Đ, xã A, tỉnh Thái Nguyên (chị gái ruột của bị hại Triệu Minh L) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Bị hại Triệu Minh L (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu là 67mg/100ml); không chú ý quan sát, giảm tốc độ khi điều khiển phương tiện tại nơi đường giao nhau đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9, điểm d khoản 3 Điều 12 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn làm cho anh Bùi Văn H bị thương tích 02%. Do bị hại Triệu Minh L đã chết nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[16] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[17] Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, trước khi mở phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại, do đó bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[18] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[19] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và các nội dung liên quan là đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 333, 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 21-9-2025.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn với trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn T.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trịnh Đại L, chị Triệu Ngọc Q cụ thể: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong số tiền là 273.500.00đ (hai trăm bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) bao gồm toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản của bị hại đã bị hư hỏng cho anh Trịnh Đại L và chị Triệu Ngọc Q.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 380206003055 mang tên Lê Văn T do Sở GTVT tỉnh Thanh Hóa

cấp ngày 09-3-2020; 01 (một) căn cước công dân số 0380920020xx mang tên Lê Văn T do Cục CSQLHC về TTXH.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-9-2025).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- CQĐT Công an T. Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (phòng hồ sơ);
- Trại TGCA tỉnh Lạng Sơn (phân trại TG Na Sầm);
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh

